

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày: 02/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Anh Tuấn

2. Ông K' Mák

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Mộng Bảo – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn V HU (Tên gọi khác: V K), Sinh năm: 1991; Tại tỉnh Đ N;

Nơi cư trú: Ấp Phú Hợp A, xã Phú Bình, huyện T P, tỉnh Đ N.

Nghề nghiệp: Không nghề

Trình độ văn hóa : 9/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1969, Con bà: Lương Thị L, sinh năm 1973, hiện ở tại ấp Phú Hợp A, xã Phú Bình, huyện T P, tỉnh Đ N.

Gia đình có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1995, bị can là con thứ ba trong gia đình.

Vợ : Phạm Thị Hương L, sinh năm: 1991, hiện ở tại ấp Phú Hợp A, xã Phú Bình, huyện T P, tỉnh Đ N.

Con: Nguyễn Phạm Duy K, sinh năm: 2012, ở với mẹ.

Tiền sự : Không.

Tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2015/HSST ngày 14/01/2015, Nguyễn V HU bị Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đ N xử phạt 03 tháng tù về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 BLHS năm 1999, được thả tự do tại phiên tòa. Đã chấp hành xong;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2016/HSST ngày 07/7/2016, Nguyễn V HU bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 16 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2017/HSST ngày 19/01/2017, Nguyễn V HU bị Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh Đ N xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999.

Tổng hợp hình phạt 16 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2016/HSST ngày 07/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 10 (mười) tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/12/2018.

Ngày 10/7/2019, Nguyễn V HU bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T P, tỉnh Đ N khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” và bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam theo Lệnh tạm giam số 97/CQĐT ngày 10/7/2019, hiện bị can V HU đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T P, tỉnh Đ N.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2019/HSST ngày 30/10/2019, Nguyễn V HU bị Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh Đ N xử phạt 03 (ba) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự, án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 08/7/2019 đến nay “Có mặt”.

- *Bị hại:* Phan Thị Xuân, Sinh năm 1967

Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Đa M’ri, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng.
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cho bản thân, trưa ngày 08/7/2019, V HU điều khiển chiếc xe máy BKS 36U1-7952 đi tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp. Khi đến vườn sầu riêng của gia đình bà Phan Thị Xuân thuộc tổ dân phố 6, Thị trấn Đa M’ri, lúc này bà Xuân đang đi làm vườn, V HU có hỏi xin và được bà Xuân cho 01 quả, loại sầu riêng hạt. Tuy nhiên, sau khi thấy bà Xuân đã đi nơi khác, V HU liền nhặt một khúc tre nửa dài 6,7 mét chọc hái được 02 quả sầu riêng hạt có trọng lượng 07 kilogam rồi mang ra để lên xe máy định tẩu thoát thì bị bà Xuân cùng chồng là ông Nguyễn Tiến Dũng phát hiện giữ lại. Ông Dũng đã điện thoại báo Công an Thị trấn Đa M’ri đến lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ toàn bộ tang vật và đưa V HU về trụ sở để làm việc. Do không thuộc thẩm quyền

giải quyết, Công an Thị trấn Đa M'ri đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, V HU' đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nhằm mục đích mang bán lấy tiền mua ma túy, sử dụng cho bản thân.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, Nguyễn V HU' còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T P, tỉnh Đ N khởi tố, bắt tạm giam để điều tra vì đã có hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 27/6/2019 tại Ấp Phú Cường, xã Phú Bình, huyện T P, tỉnh Đ N.

Kết quả định giá của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Đa Huoai số 23/KL-HDDG ngày 05/8/2019 kết luận: giá trị của 02 quả sầu riêng hạt tại thời điểm định giá là: 175.000đ (*Một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

Người bị hại bà Phan Thị Xuân, đã nhận lại 02 quả Sầu riêng và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-ĐH ngày 07 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn V HU' về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), bổ sung thêm Cáo trạng bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51: Phạm tội nV HU' gây thiệt hại không lớn. Xử phạt bị cáo Nguyễn V HU' từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự, đề nghị tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của Bản án số 100/2019/HSST ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh Đ N. Buộc bị cáo Nguyễn V HU' phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì người bị hại là bà Phan Thị Xuân đã nhận lại 02 quả sầu riêng hạt và không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét.

- Về vật chứng vụ án: 01 (*một*) xe mô tô biển số 36U-7952, số khung: RMNDCH6MN9H0084823, số máy: VHLFM152FMH-V003008482. Đây là xe máy mà Nguyễn V HU' đã sử dụng nhằm đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp chiều ngày 08/7/2019. Quá trình điều tra, do chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe máy này nên Cơ quan điều tra đã tách ra, chờ kết quả xác minh xử lý sau theo quy định của pháp luật. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai Điều tra xác minh trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản đó;

Đối với 01 cây tre nứa dài 6,7 mét. Vật chứng này hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đa Huoai đang tạm giữ không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai, của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo V HU' tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản, phương thức thực hiện tội phạm. Do không có tiền tiêu xài và phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân, vào trưa ngày 08/7/2019, V HU' điều khiển chiếc xe máy BKS 36U1-7952 đi tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp. Khi đến vườn sầu riêng của gia đình bà Phan Thị Xuân thuộc tổ dân phố 6, Thị trấn Đa M'ri, lúc này bà Xuân đang đi làm vườn, V HU' có hỏi xin và được bà Xuân cho 01 quả sầu riêng, loại sầu riêng hạt. Tuy nhiên, sau khi thấy bà Xuân đi nơi khác, V HU' liền nhặt một khúc tre nửa dài 6,7 mét chọc hái được 02 quả sầu riêng hạt có trọng lượng 07 kilogam rồi mang ra để lên xe máy định tẩu thoát thì bị bà Xuân cùng chồng là ông Nguyễn Tiến Dũng phát hiện, giữ lại.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo V HU' đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 quả sầu riêng hạt của gia đình bà Phan Thị Xuân trị giá là 175.000đ (*Một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*). Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Huoai truy tố tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 07/11/2019.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại bà Phan Thị Xuân đã được triệu tập hợp lệ nV HU' vắng mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo qui định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là thanh niên trẻ, có sức khỏe nV HU' lại lười lao động, hành vi phạm

tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an cho xã hội, mục đích trộm cắp là tiêu xài cá nhân, bị cáo có nhân thân xấu, 01 lần bị kết án về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” 03 lần bị kết án về hành vi “trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội là tái phạm nguy hiểm, theo điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nV HU gây thiệt hại không lớn, nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Theo hồ sơ thể hiện bị hại là bà Phan Thị Xuân đã nhận lại 02 quả sầu riêng hạt và không có yêu cầu gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô biển số 36U-7952, số khung: RMNDCH6MN9H0084823, số máy: VHLFM152FMH-V003008482. Đây là xe máy mà Nguyễn V HU đã sử dụng nhằm đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp chiều ngày 08/7/2019. Quá trình điều tra, do chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe máy này nên Cơ quan điều tra đã tách ra, chờ kết quả xác minh xử lý sau. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đa Huoai Điều tra xác minh trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản đó là phù hợp;

Đối với 01 cây tre nứa dài 6,7 mét. Vật chứng này hiện Chi cục Thi hành án dân sự đang tạm giữ không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn V HU phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn V HU (Tên gọi khác: V K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn V HU 02 (hai) năm tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của Bản án số 100/2019/HSST ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh Đ N. Buộc bị cáo Nguyễn V HU phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 7 năm 2019.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đạ Huoai: 01 (một) xe mô tô biển số 36U-7952, số khung: RMNDCH6MN9H0084823, số máy: VHLMF152FMH-V003008482 tiếp tục Điều tra xác minh trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản đó;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cây tre nửa dài khoảng 6,7 mét hiện Chi cục Thi hành án dân sự đang tạm giữ.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn V HU phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện Đạ Huoai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng